TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 581/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hương.

2. Ông Trần Đăng Vạn.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1503/2025/HNST ngày 24 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Nguyễn T.T, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: 150 H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn T.P, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: 318 Tầng 3, S VH, khu R, số 512 đường X, phường L.B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phan Nguyễn T.T và ông Nguyễn T.P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 26/5/2023 do Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện T, tỉnh Đồng Nai cấp cho bà Phan Nguyễn T.T và ông Nguyễn T.P không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn B. L, sinh ngày 16/10/2023 và Nguyễn M. L, sinh ngày 16/10/2023. Giao 02 con chung cho bà Phan Nguyễn T.T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn T.P không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Phan Nguyễn T.T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0023020, ký hiệu BLTU/24 ngày 03/4/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai). Bà Phan Nguyễn T.T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND KV2-TPHCM;
- Phòng THADS KV2;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Đông